

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 07/2022/HNGĐ-ST

Ngày 15/4/2022

“V/v ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vũ Quốc Phòng, ông Nguyễn Văn Thê.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa: bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXX-ST ngày 25 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1990; nơi ĐKNKTT: TDP T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam; tạm trú: số 447/3 Tr, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

2/ Bị đơn: Anh Nguyễn Anh G, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Đỗ Thị L trình bày: Chị đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Anh G vào ngày 17/7/2010 tại UBND xã D, huyện D (nay là phường D, thị xã D), tỉnh Hà Nam trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, có nhiều bất đồng quan điểm trong cuộc sống và không có tiếng nói chung dẫn đến việc vợ chồng đã sống ly thân nhau từ khoảng năm 2018 đến nay không quan tâm đến nhau. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh G.

Theo bản tự khai ngày 19/3/2022, bị đơn là anh Nguyễn Anh G cho biết: Anh xác nhận về thủ tục kết hôn giữa anh và chị L như chị L đã trình bày với Tòa án. Về mâu thuẫn của vợ chồng anh cho rằng: Sau khi kết hôn, vợ chồng

chung sống hòa thuận đến ngày 02/02/2017 thì chị L bỏ nhà anh ra đi đến nay chị L đi đâu anh không biết. Nay chị L xin ly hôn anh không đồng ý.

Về con chung: Chị L, anh G cùng thừa nhận vợ chồng có 03 con chung là các cháu Nguyễn Anh D1, sinh ngày 05/5/2011, cháu Nguyễn Huyền D2, sinh ngày 08/01/2013 và cháu Nguyễn Ngọc D1, sinh ngày 23/11/2015. Khi ly hôn, quan điểm của chị L xin nuôi cháu D2 cháu D3, để anh G nuôi cháu D1 và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung; quan điểm của anh G xin nuôi cả 03 con chung và không nhất trí cho chị L nuôi con vì chị L không có nhà riêng, chưa có công việc làm ổn định, các cháu còn nhỏ cần chỗ ăn nghỉ ổn định để các cháu học tập. Việc chị L có trợ cấp cho ba cháu tiền ăn, học có hay không thì tùy chị L, anh không đòi hỏi.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị L, anh G không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 28,35,39,147, 227, 228, 238 BLTTDS; Điều 51, 56; 58, 81, 82, 83 Luật HN&GD; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội. Xử lý hôn giữa chị Đỗ Thị L và anh Nguyễn Anh G. Về con chung: Giao anh G trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung, chị L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung; về tài sản chung, công nợ, công sức: Không đặt ra xem xét, về án phí HNGD: Chị L phải chịu theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn là chị Đỗ Thị L, bị đơn là anh Nguyễn Anh G nhưng chị L và anh G đều có đơn xin xử vắng mặt gửi Tòa án. Căn cứ các Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị L, anh G tại phiên tòa.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị L và anh Nguyễn Anh G kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân xã D, huyện D (nay là phường D, thị xã D), tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn ngày 11/7/2010.

[3] Về mâu thuẫn vợ chồng: Sau khi kết hôn, vợ chồng chị L, anh G chung sống hòa thuận một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, tuy nguyên nhân mâu thuẫn mỗi người trình bày khác nhau, song thực tế các bên cùng thừa nhận vợ chồng đã sống ly thân nhau (Theo chị L vợ chồng ly thân từ khoảng năm 2018; theo anh G cho rằng vợ chồng sống ly thân từ ngày 02/02/2017) đến nay không quan tâm đến nhau. Nay chị L xin ly hôn, anh G không đồng ý. Tuy nhiên anh G không đưa ra lý do về việc không đồng ý yêu cầu xin ly hôn của chị L hoặc đưa ra biện pháp nào để cải thiện quan hệ tình cảm vợ chồng giữa anh và chị L như hiện tại. Vì

vậy, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh G đã mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, HĐXX có chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L là phù hợp với thực tế và quy định tại Điều 51,56 Luật Hôn nhân và gia đình năm.

[4] Về con chung: Chị L và anh G cùng xác nhận vợ chồng có ba con chung là các cháu: Nguyễn Anh D1, sinh ngày 05/5/2011; cháu Nguyễn Huyền D2, sinh ngày 08/01/2013 và cháu Nguyễn Ngọc D3, sinh ngày 23/11/2015. Hiện tại cả 03 con chung đang ở với anh G.

Xét về điều kiện và nguyện vọng nuôi con chung của chị L và anh G: Quá trình làm việc với Tòa án chị L không xuất trình tài liệu chứng cứ về thu nhập cũng như chỗ ở ổn định để nuôi con. Trong khi theo kết quả xác minh tại địa phương thì kể từ khi chị L và anh G ly thân đến nay cả 03 con chung của vợ chồng vẫn được anh G và gia đình bên nội nuôi dưỡng ổn định. Vì vậy, để không làm xáo trộn cuộc sống hiện tại của các cháu, HĐXX cần tiếp tục giao anh G tiếp tục nuôi cháu D1, D2 và D3 đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Điều này cũng phù hợp điều kiện thực tế và nguyện vọng chính đáng của các cháu. Chị L, anh G được quyền chăm sóc và thăm hỏi con chung là phù hợp với quy định tại các Điều 58,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do các đương sự không có yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Do các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí ly hôn: Chị Đỗ Thị L phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56; 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

1. Xử lý hôn giữa chị Đỗ Thị L và anh Nguyễn Anh G.

2. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Giao anh Nguyễn Anh G trực tiếp nuôi dưỡng ba con chung là cháu Nguyễn Anh D1, sinh ngày 05/5/2011; cháu Nguyễn Huyền D2, sinh ngày 08/01/2013 và cháu Nguyễn Ngọc D3, sinh ngày 23/11/2015 kể từ tháng 4/2022 đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Chị L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Đỗ Thị L, anh Nguyễn Anh G được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Anh G và các thành viên trong gia

đình không được cản trở chị L trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Đỗ Thị L phải chịu 300.000 đồng. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị L đã nộp theo biên lai số 0000734 ngày 12/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Bào cho Chị Đỗ Thị L, anh Nguyễn Anh G vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND Duy Tiên.
- Chi cục THA Duy Tiên.
- UBND phường D;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

MẠNH XUÂN HẢI

